

Đáp Án 7 : Nguyên Lý Biến Thể Thứ Nhất ở Giống Cái

A – Anh chị hãy điền vào khoảng trống bằng cách đặt tính từ (thể từ) theo đúng trường hợp mạo, anh chị nhớ là tất cả đều có Danh Cách với **α**.

ή	καρδία	θάλασσα	ἐκκλησία	γλῶσσα
τήν	καρδίαν	θάλασσαν	ἐκκλησίαν	γλῶσσαν
τῆς	καρδίας	θαλάσσης	ἐκκλησίας	γλώσσης
τῆ	καρδία	θαλάσση	ἐκκλησία	γλώσση
αἱ	καρδίαι	θάλασσαι	ἐκκλησίαι	γλῶσσαι
τάς	καρδίας	θαλάσσας	ἐκκλησίας	γλώσσας
τῶν	καρδιῶν	θαλασσῶν	ἐκκλησιῶν	γλωσσῶν
ταῖς	καρδίαις	θαλάσσαις	ἐκκλησίαις	γλώσσαις

B - Anh chị hãy điền vào khoảng trống bằng cách đặt tính từ (thể từ) theo đúng trường hợp mạo từ anh chị nhớ là tất cả đều có Danh Cách với **η**.

ή	γῆ	κεφαλή	φωνή	εἰρήνη
τήν	γῆν	κεφαλὴν	φωνήν	εἰρήνην
τῆς	γῆς	κεφαλῆς	φωνῆς	εἰρήνης
τῆ	γῆ	κεφαλῆ	φωνῆ	εἰρήνη
αἱ	--	κεφαλαί	φωναί	--
τάς	--	κεφαλάς	φονάς	--
τῶν	--	κεφαλῶν	φωνῶν	--
ταῖς	--	κεφαλαῖς	φωναῖς	--



C - Phần Phiên Dịch thực hiện càng nhanh càng tốt, nhưng vẫn phải thận trọng với sự hiện diện hay không có mạo từ.

vương quốc	sự vinh hiển, sự vinh quang	trái đất	ngày
trái đất	mệnh lệnh, điều răn	một vương quốc	sự vinh hiển, sự vinh quang
một ngày	bánh mì	một người tôi tớ	một bánh mì
dân sự, dân chúng	người nô lệ	một con mắt	một người pha-ri-si
một sứ đồ	một người dân	ngày	một người tôi tớ

Phần Nhắc Nhớ : anh chị nên nhớ là một từ có thể đa nghĩa, và nếu không có mạo từ thì chúng ta có thể phiên dịch với một mạo từ hay không có mạo từ.

Đ - Phần Phiên Dịch thực hiện càng nhanh càng tốt.

Con trai của Đức Chúa Trời	Con trai của con người
Lời của của Đức Chúa Trời	Lời của Chúa
Thiên sứ của Chúa	Các thiên sứ của Đức Chúa Trời
Sự vinh hiển, sự vinh quang của Đức Chúa Trời	Sự vinh quang của con người
Vương quốc thiên đàng	Trái đất (trần thế) và trời, thiên đàng
Mệnh lệnh, điều răn của Đức Chúa Trời	Mệnh lệnh, điều răn của con người (s.nh)
Chúa của trời và đất [Ma-thi-ơ 11:25]	



E - Các dấu : Trong câu này trích từ Phúc Âm Giảng có 10 các dấu sắc. 3 quy tắc chính về dấu được nhắc lại cho anh chị, vậy anh chị hãy cho biết dấu sắc sau đây áp dụng vào quy tắc nào theo vị trí của mỗi dấu sắc.

ἐγένετο, ἐσκήνωσεν, ἐθεασάμεθα và χάριτος : quy tắc 1: dấu trên dấu trên âm tiết thứ 3 trước âm tiết cuối.

πλήρης và ἀληθείας : quy tắc 2 và 3 : ngay khi dấu được đặt trên một âm tiết dài, âm tiết cuối bao gồm một nguyên âm dài (từ cuối là một thuộc cách số ít)

λόγος, δόξαν (x 2) và πατρός : nguyên âm ngắn, chỉ có thể đặt một dấu sắc.